

Số: 7002/KH-UBND

Điện Biên, ngày 08 tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Thông báo số 404/TB-VPCP ngày 27/7/2026 của Văn phòng Chính phủ về Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Hưng tại buổi làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Điện Biên

Thực hiện Thông báo số 404/TB-VPCP ngày 27/7/2026 của Văn phòng Chính phủ về Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Hưng tại buổi làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Điện Biên và Công văn số 1203-CV/TU ngày 28/7/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc triển khai thực hiện Thông báo số 404/TB-VPCP, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026 và thời gian tới tại Thông báo số 404/TB-VPCP ngày 27/7/2026 của Văn phòng Chính phủ và Công văn số 1203-CV/TU ngày 28/7/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; làm cơ sở để các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả.

- Phân công rõ trách nhiệm, xác định cụ thể mục tiêu, tiến độ và kết quả cần đạt đối với từng nhiệm vụ, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026, nhất là mục tiêu tăng trưởng GRDP đạt 11,02%.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm các nhiệm vụ được triển khai đầy đủ, đồng bộ, thống nhất, bám sát và gắn kết chặt chẽ với việc thực hiện các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, đề án, kết luận đã được Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và UBND tỉnh ban hành.

- Người đứng đầu các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về tiến độ, chất lượng và kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao; chủ động, kịp thời báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết đối với những khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền.

II. NỘI DUNG

1. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

1.1. Tiếp tục quán triệt, triển khai đồng bộ, hiệu quả các chủ trương, nghị quyết, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy và các chương trình, kế hoạch của tỉnh

- Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp tục tổ chức quán triệt, triển khai nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời, hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng; các nghị quyết, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ, trọng tâm là Kết luận số 18-KL/TW, 10 nghị quyết chiến lược của Bộ Chính trị, các Nghị quyết số 109/NQ-CP, 168/NQ-CP, 169/NQ-CP, 180/NQ-CP của Chính phủ; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Điện Biên lần thứ XV và các nghị quyết, kết luận, chương trình, kế hoạch của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh.

- Cụ thể hóa đầy đủ các nhiệm vụ được giao tại Thông báo số 404/TB-VPCP và Kế hoạch này vào chương trình, kế hoạch công tác của cơ quan, đơn vị; chủ động điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ, giải pháp, tiến độ thực hiện phù hợp với yêu cầu chỉ đạo của cấp trên và tình hình thực tiễn, bảo đảm thống nhất trong tổ chức thực hiện, không chồng chéo, không bỏ sót nhiệm vụ.

- Tập trung giải quyết dứt điểm các tồn tại, hạn chế, điểm nghẽn thuộc lĩnh vực quản lý; chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc ngay từ cơ sở, không để kéo dài làm ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Người đứng đầu các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về tiến độ, chất lượng và kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao; chủ động xử lý theo thẩm quyền, kịp thời báo cáo, đề xuất UBND tỉnh đối với những nội dung vượt thẩm quyền; không để tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm hoặc chậm tham mưu, chậm tổ chức thực hiện.

1.2. Tập trung thực hiện các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, phấn đấu hoàn thành mục tiêu tăng trưởng GRDP năm 2026 đạt 11,02%

- Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các xã, phường tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp theo Kết luận số 121-KL/TU ngày 15/7/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 6531/KH-UBND ngày 26/7/2026 của UBND tỉnh; thường xuyên rà soát, cập nhật kịch bản tăng trưởng theo từng tháng, từng quý, lượng hóa mức đóng góp của từng ngành, lĩnh vực, địa phương; chủ động điều chỉnh, bổ sung và triển khai kịp thời các giải pháp đối với các chỉ tiêu, lĩnh vực không đạt kịch bản tăng trưởng.

- Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất, kinh doanh; triển khai đồng bộ các giải pháp phát triển sản xuất, thúc đẩy tiêu dùng, mở rộng thị trường, đẩy mạnh xuất khẩu; khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế và dư địa tăng trưởng của từng ngành, lĩnh vực, địa phương; phát triển các ngành, lĩnh vực chủ lực, tạo động lực tăng trưởng mới, góp phần hoàn thành mục tiêu tăng trưởng GRDP năm 2026 đạt 11,02%.

- Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường theo dõi, đôn đốc, đánh giá tình hình thực hiện kịch bản tăng trưởng; định kỳ tổng hợp, báo cáo, tham mưu UBND tỉnh rà soát, điều chỉnh các giải pháp điều hành, bảo đảm hoàn thành mục tiêu tăng trưởng GRDP năm 2026 đạt 11,02%.

1.3. Tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng phù hợp với điều kiện thực tiễn và lợi thế cạnh tranh của tỉnh

- Đổi mới tư duy, phương pháp, cách làm trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế; chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị gia tăng và sức cạnh tranh; thúc đẩy các động lực tăng trưởng mới, bền vững dựa trên khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và kinh tế số.

- Rà soát, nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện các cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền; chủ động kiến nghị cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách đặc thù phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh.

- Tập trung phát triển kinh tế cửa khẩu Tây Trang, A Pa Chải, từng bước hình thành trung tâm trung chuyển hàng hóa, thương mại biên giới và dịch vụ logistics; khai thác hiệu quả lợi thế vị trí địa kinh tế, tăng cường kết nối với khu vực Bắc Lào và Tây Nam Trung Quốc; phát huy hiệu quả Cảng hàng không Điện Biên, Di tích quốc gia đặc biệt Điện Biên Phủ, cánh đồng Mường Thanh, Lễ hội Hoa Ban và các giá trị lịch sử, văn hóa đặc sắc để hình thành các sản phẩm, tuyến du lịch trải nghiệm đặc thù;

- Đẩy mạnh phát triển công nghiệp năng lượng tái tạo (điện gió, điện mặt trời), chế biến sâu khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường; phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung, chế biến sâu, giá trị gia tăng cao với các sản phẩm chủ lực đặc trưng có truy xuất nguồn gốc rõ ràng (mắc ca, cà phê Arabica, chè Shan Tuyết, dược liệu).

- Thường xuyên rà soát, đánh giá kết quả thực hiện đổi mới mô hình tăng trưởng; kịp thời tham mưu điều chỉnh, bổ sung các giải pháp nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế.

1.4. Đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công; hoàn thành giao kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026 - 2030; nâng cao hiệu quả quản lý các chương trình mục tiêu quốc gia

- Các chủ đầu tư, UBND các xã, phường tập trung triển khai quyết liệt các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công; xây dựng kế hoạch giải ngân chi tiết theo từng dự án; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về giải phóng mặt bằng, thủ tục đầu tư, nguồn vật liệu xây dựng và các điều kiện thi công; phân đấu giải ngân 100% kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026.

- Kiên quyết điều chuyển vốn từ các dự án giải ngân chậm, không có khả năng giải ngân sang các dự án có khả năng giải ngân tốt, có nhu cầu bổ sung vốn; không để vốn tồn đọng, lãng phí. Ưu tiên bố trí, tập trung nguồn lực cho các dự án quan trọng, trọng điểm, có tác động lan tỏa lớn, nhất là: tuyến cao tốc Sơn La - Điện Biên - Cửa khẩu Tây Trang (giai đoạn 1); đường dây và Trạm biến áp 220 kV Điện Biên; dự án cấp điện nông thôn và các dự án hạ tầng kết nối quan trọng.

- Khẩn trương hoàn thành việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030; thực hiện phân bổ vốn có trọng tâm, trọng điểm, giảm tối thiểu

30% số lượng dự án so với giai đoạn 2021-2025; ưu tiên bố trí vốn cho các dự án hạ tầng chiến lược, có sức lan tỏa lớn.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; đẩy nhanh phân bổ và giải ngân nguồn vốn; tăng cường kiểm tra, giám sát, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng vốn, bảo đảm đúng mục tiêu, đúng đối tượng, không để xảy ra thất thoát, lãng phí.

1.5. Tổ chức thực hiện hiệu quả Quy hoạch tỉnh; phát triển các vùng động lực, cực tăng trưởng và hệ thống kết cấu hạ tầng chiến lược

- Tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả Quy hoạch tỉnh Điện Biên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; cụ thể hóa và triển khai các nhiệm vụ phát triển 04 cực tăng trưởng, các vùng động lực và hành lang kinh tế theo Quy hoạch tỉnh; tăng cường liên kết nội tỉnh, liên kết vùng và hợp tác với các địa phương trong nước, các tỉnh Bắc Lào và tỉnh Vân Nam (Trung Quốc); phát huy hiệu quả Cảng hàng không Điện Biên, góp phần mở rộng không gian phát triển và nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

- Chủ động phối hợp với các bộ, ngành Trung ương đẩy nhanh công tác chuẩn bị đầu tư và triển khai các công trình, dự án kết cấu hạ tầng chiến lược theo Quy hoạch tỉnh; ưu tiên phát triển hạ tầng giao thông kết nối, khu kinh tế cửa khẩu, logistics, năng lượng và hạ tầng phục vụ phát triển du lịch, tạo nền tảng mở rộng không gian phát triển của tỉnh.

1.6. Tạo đột phá trong triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW; đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Tập trung triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị và các chương trình, kế hoạch của Trung ương, của tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; xác định đây là động lực quan trọng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả quản lý nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội.

- Triển khai quyết liệt Kế hoạch số 58-KH/BCĐ ngày 27/7/2026 của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch hành động số 05-KH/BCĐTW, ngày 11/7/2026 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị.

- Đẩy nhanh việc xóa các vùng lõm sóng tại các thôn, bản; phát triển đồng bộ hạ tầng viễn thông, hạ tầng số, tạo điều kiện để người dân, doanh nghiệp tiếp cận, sử dụng các dịch vụ số, góp phần thu hẹp khoảng cách số giữa các vùng, miền.

- Ứng dụng công nghệ số có trọng tâm, gắn với thế mạnh đặc thù của tỉnh: ưu tiên triển khai hệ thống truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm nông nghiệp chủ lực (mắc ca, cà phê Arabica, chè Shan Tuyết, dược liệu); ứng dụng công nghệ số trong quảng bá du lịch, kết nối khách với sản phẩm và điểm đến đặc thù; chuẩn hóa, số hóa dữ liệu đất đai, dân cư phục vụ quản lý nhà nước và cải thiện môi trường đầu tư.

- Đẩy mạnh chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp; phát triển tài sản trí tuệ, nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý và thương hiệu sản phẩm OCOP; hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo phù hợp với điều kiện địa phương; nâng cao hiệu quả tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; triển khai nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

1.7. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách; quyết liệt cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị, điều hành

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách, quy định không còn phù hợp; kịp thời tháo gỡ các rào cản, điểm nghẽn về thể chế; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với phân bổ nguồn lực, tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực, tạo môi trường thuận lợi cho đầu tư, sản xuất, kinh doanh.

- Quyết liệt cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh và chi phí tuân thủ; rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng phục vụ, lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

- Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch có trọng tâm, trọng điểm; tập trung thu hút các nhà đầu tư chiến lược, các lĩnh vực tỉnh có lợi thế; chủ động đồng hành, hỗ trợ, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư trong quá trình chuẩn bị và triển khai dự án; triển khai thực chất các biên bản ghi nhớ hợp tác đầu tư đã ký kết.

- Nâng cao năng lực quản trị, điều hành của các cơ quan, đơn vị và chính quyền địa phương; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện nghiêm trách nhiệm người đứng đầu; nâng cao tính chủ động, tự chịu trách nhiệm trong giải quyết công việc; kiên quyết khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, chậm xử lý hồ sơ, công việc; xử lý nghiêm cán bộ, công chức gây phiền hà, nhũng nhiễu người dân, doanh nghiệp.

1.8. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội; nâng cao chất lượng giáo dục, y tế, văn hóa; giảm nghèo bền vững, bảo vệ môi trường và chủ động phòng, chống thiên tai

- Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, tạo việc làm và giảm nghèo bền vững; ưu tiên chăm lo đời sống Nhân dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, khu vực biên giới; hỗ trợ phát triển sinh kế, tạo việc làm, nâng cao thu nhập, bảo đảm người dân được tiếp cận đầy đủ các dịch vụ xã hội cơ bản.

- Tập trung hoàn thành 09 trường phổ thông nội trú liên cấp đợt 1 trước ngày 30/8/2026; đẩy nhanh tiến độ 05 trường còn lại theo chỉ đạo của Trung ương; chuẩn bị đầy đủ đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý, cơ sở vật chất, trang thiết bị, công tác tuyển sinh và các điều kiện cần thiết để đưa các trường vào hoạt động hiệu quả ngay từ năm học 2026-2027.

- Đẩy nhanh tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho Nhân dân theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; ưu tiên vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và y tế cơ sở; tăng cường phòng, chống dịch bệnh, bảo đảm chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

- Phát triển văn hóa gắn với phát triển du lịch; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, di sản văn hóa của các dân tộc; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân.

- Thực hiện hiệu quả công tác bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học, phát triển rừng bền vững; rà soát khu vực có nguy cơ thiên tai, xây dựng phương án ứng phó, sơ tán, di dời dân cư; bảo đảm an toàn hồ, đập và công trình hạ tầng thiết yếu; chủ động phòng, chống, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai.

- Triển khai khẩn trương, hiệu quả "Chiến dịch 500 ngày đêm đẩy mạnh thực hiện tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ" và Phong trào "Đẩy mạnh chăm lo người có công với cách mạng"; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách ưu đãi người có công với cách mạng.

1.9. Giữ vững ổn định chính trị, tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo vệ chủ quyền biên giới; nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế

- Giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh, chủ quyền biên giới quốc gia; tăng cường nắm tình hình, dự báo, chủ động phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời các vụ việc phức tạp ngay từ cơ sở, không để bị động, bất ngờ; xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân và "thế trận lòng dân" vững chắc; tăng cường quản lý, bảo vệ biên giới, đấu tranh phòng, chống xuất nhập cảnh trái phép, buôn lậu, gian lận thương mại, ma túy và các loại tội phạm xuyên biên giới.

- Làm tốt công tác chuẩn bị diễn tập tác chiến trong khu vực phòng thủ xã Si Pa Phìn; diễn tập phòng thủ dân sự các xã Sam Mún, Pa Ham, Na Son.

- Bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu trọng điểm, các sự kiện chính trị, kinh tế, xã hội trên địa bàn tỉnh trọng tâm là các hoạt động Kỷ niệm Ngày Cách mạng Tháng Tám thành công (19/8/1945 - 19/8/2026) và 81 năm Ngày thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (nay là nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam) (02/9/1945 - 02/9/2026).

- Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế; tăng cường hợp tác với các địa phương Bắc Lào và tỉnh Vân Nam (Trung Quốc); thúc đẩy hợp tác đầu tư, thương mại, du lịch, đối ngoại Nhân dân và khai thác hiệu quả các cơ chế hợp tác đã ký kết; chuẩn bị tốt các nội dung đón, tiếp và làm việc với Đoàn Đại biểu cấp cao tỉnh Bo-keo.

- Thực hiện hiệu quả công tác dân tộc, tôn giáo; củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc; chủ động nắm tình hình, giải quyết kịp thời các kiến nghị, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân; ngăn chặn, xử lý các hoạt động lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo gây mất ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội.

1.10. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí

- Bảo đảm vận hành thông suốt, hiệu quả chính quyền địa phương 02 cấp; tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy bên trong các sở, ban, ngành và đơn vị sự nghiệp công lập theo đúng chủ trương của Trung ương; chủ động rà soát, đề xuất phương án sắp xếp các xã, phường phù hợp với thực tiễn địa phương; bảo đảm bộ máy sau sắp xếp hoạt động thông suốt, hiệu lực, hiệu quả, không để xảy ra khoảng trống trong quản lý nhà nước.

- Tiếp tục rà soát, đánh giá năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, thực hiện bố trí theo vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có bản lĩnh, phẩm chất, năng lực, uy tín, gần dân, dám nghĩ, dám làm; kiên quyết thay thế kịp thời những cán bộ, công chức, viên chức không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; tăng cường bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng quản lý, điều hành theo yêu cầu vị trí việc làm.

- Làm tốt công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực thi công vụ và quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công, các nguồn lực của Nhà nước; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, không để xảy ra thất thoát, lãng phí.

2. Nhiệm vụ cụ thể

(Chi tiết có Phụ lục phân công nhiệm vụ kèm theo)

3. Việc thực hiện các kiến nghị của tỉnh

Các sở: Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Tài chính được UBND tỉnh giao nhiệm vụ tại Công văn số 6786/UBND-TH ngày 04/8/2026, chủ động làm việc hoặc tham mưu giúp UBND tỉnh đề nghị các bộ, ngành Trung ương đẩy nhanh tiến độ giải quyết **07 kiến nghị** của tỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ kết luận tại Thông báo số 404/TB-VPCP. Sở Tài chính chủ trì tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả **trước ngày 30/8/2026**.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và Phụ lục phân công nhiệm vụ kèm theo Kế hoạch này, tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm đúng mục tiêu, tiến độ, chất lượng và kết quả; chủ động phối hợp xử lý các khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền; trường hợp vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo UBND tỉnh để xem xét, chỉ đạo giải quyết.

- Người đứng đầu các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về tiến độ, chất lượng và kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao; kết quả thực hiện Kế hoạch

là một trong những căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và người đứng đầu.

2. Sở Tài chính là cơ quan đầu mối trực tiếp theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện; kịp thời tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp khi cần thiết.

3. Văn phòng UBND tỉnh phối hợp với Sở Tài chính theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; kịp thời tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo xử lý các nội dung phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch này; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội theo quy định; phối hợp với các cơ quan nhà nước tạo sự đồng thuận xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

5. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động, phối hợp giải quyết hoặc báo cáo về Sở Tài chính để xem xét giải quyết và báo cáo tham mưu cho UBND tỉnh giải quyết nội dung thuộc thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Các Bộ: Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Tài chính (để b/c);
- Các đ/c TT Tỉnh ủy (để b/c);
- Các đ/c UVBTV Tỉnh ủy;
- LĐ HĐND tỉnh;
- TT Đảng ủy UBND tỉnh;
- LĐ UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- LĐVP UBND tỉnh;
- CV khối NCTH;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Văn Lương